

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 6-VĨNH LONG** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 103/2026/QĐST-HNGĐ Vĩnh Long, ngày 08 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 123/2026/TLST – HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2026, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà **Lê Trần Thị Ngọc H**, sinh năm 2001;

Địa chỉ: **ấp T, xã P, tỉnh Vĩnh Long**.

* *Bị đơn*: Ông **Huỳnh Thanh S**, sinh năm 1998;

Địa chỉ: **ấp H, xã T, tỉnh Vĩnh Long**.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Lê Trần Thị Ngọc H** và ông **Huỳnh Thanh S**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà **Lê Trần Thị Ngọc H** và ông **Huỳnh Thanh S** có 01 (một) con chung tên **Huỳnh Lê Khánh A**, sinh ngày 12/3/2025. Sau khi ly hôn, bà **Lê Trần Thị Ngọc H** là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung. Ghi nhận bà **Lê Trần Thị Ngọc H** không yêu cầu ông **Huỳnh Thanh S** cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông **Huỳnh Thanh S** được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Lê Trần Thị Ngọc H và ông Huỳnh Thanh S trình bày không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Lê Trần Thị Ngọc H và ông Huỳnh Thanh S trình bày không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng, bà Lê Trần Thị Ngọc H tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004733 ngày 17/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Thi hành án dân sự tỉnh V có trách nhiệm hoàn lại cho bà Lê Trần Thị Ngọc H 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 6-Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Tân Thành Bình, tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Đoan Trang